

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 133/2018/HS-ST
Ngày: 11-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trương Huy.

2. Bà Đỗ Thị Minh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Lê Thị Thu T.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ (Có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Khắc D, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Khắc P, sinh năm 1968. Địa chỉ: Xóm V, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

Ông Từ Đức C, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số M khu phố K, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Ông Vương Tuấn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số G đường Đ, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 02/5/2018, T đón xe ôm đi đến Công ty Sơn Trinh (địa chỉ tại khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu), đi vào sân kho thấy chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 37B1-788.02 của anh Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1993, HKTT: Xóm 10, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An có cắm sẵn chìa khóa nên lên lút lại gần rồi nổ máy điều khiển chiếc xe nói trên đi đến huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, sau đó ghé vào một tiệm nét để chơi game. Qua mạng Internet, Tuấn biết được một người đàn ông (không rõ nhân thân lại lịch) có nhu cầu đổi chiếc xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 60V1-2373 lấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius không có giấy tờ nên 16 giờ 30 phút cùng ngày T đến ngã ba Nhơn Trạch đổi xe cho người đàn ông trên, T được bù thêm 500.000 đồng. Sau đó, T mang chiếc xe biển kiểm soát 60V1-2373 đến tiệm cầm đồ Việt cầm cố được 2.000.000 đồng rồi tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 61/KL ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen có biển kiểm soát 37B1-788.02 trị giá 8.400.000đ (tám triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60V1-2373, hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản chờ xử lý

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô Sirius biển kiểm soát 37B1-788.02 mà Tuấn đã lấy trộm, hiện cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ không thu hồi được, ông Nguyễn Khắc Đ yêu cầu bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật. Hiện bị cáo chưa bồi thường khoản tiền nào cho ông Đ.

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 01/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Phan Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án tù 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ chiếc xe biển kiểm soát 60V1-2373.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe Sirius biển kiểm soát 37B1-788.02 cho bị hại theo giá trị định giá là 8.400.000đ (tám triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà bị cáo T cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60V1-2373, nay ông Vương Tuấn T không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 02/5/2018 tại khu vực sân kho của Công ty Sơn Trình thuộc khu phố T, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Phan Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 37B1-788.02 trị giá 8.400.000đ (tám triệu, bốn trăm nghìn đồng) của ông Nguyễn Khắc Đ đem đi bán để lấy tiền tiêu xài.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Phan Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37B1-788.02 theo giấy đăng ký mô tô xe máy số 111848 do công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 09/02/2012 cho ông Nguyễn Khắc P đứng tên chủ sử dụng, chiếc xe này ông P đã tặng cho lại cho con trai là Nguyễn Khắc Đ ngay sau khi đăng ký hiện chưa sang tên đổi chủ. Vì vậy cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường giá trị chiếc xe mô tô bị mất theo giá trị định giá là 8.400.000 đồng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60V1-2373, hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản chờ xử lý. Xét thấy đây tài sản hợp pháp của ông Từ Đức C đứng tên chủ sở hữu theo giấy đăng ký mô tô xe máy số 0032044 do công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/3/2006. Tuy nhiên, ông C đã bán chiếc xe trên cho người khác mà không rõ địa chỉ. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao lại chiếc xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ để tiếp tục điều tra, làm rõ trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà bị cáo T cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60V1-2373, nay ông Vương Tuấn T không yêu cầu bị cáo phải trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Giao lại cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, có gắn biển kiểm soát số 60V-2373, số khung: RNDDCHSND51*080453, số máy VDGZS152FMHST*08000453*, không kính, không bửng, dè sau xe bị mất, xe đã cũ, xe không hoạt động được, để tiếp tục điều tra, làm rõ chủ sở hữu và trả lại tài sản theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ vật chứng này hiện Chi cục thi hành án thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/8/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Văn T bồi thường cho ông Nguyễn Khắc Đ số tiền 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án; nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 420.000đ (Bốn trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV27, CA tỉnh BR-VT;
- Tòa án ND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã kí

Phạm Xuân Hưng